

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THIỆU HÓA  
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HS-ST

Ngày: 23 - 7 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA, TỈNH THANH HOÁ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thu.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Dũng Tấn  
2. Bà Trịnh Thị Hạnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phùng Thị Tô Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Huyền Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Hữu H**, sinh ngày 20/3/1994; Tại: Th Ch (nay là T Ch), Thiệu Hóa, Thanh Hóa; Nơi cư trú: thôn 1, xã T Ch, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới T: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu H1, sinh năm: 1964 và bà Lê Thị H2, sinh năm: 1968; Vợ: Chưa; Con: Chưa; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: 1. Anh Tạ Văn T, sinh năm 1975

Địa chỉ: Tiểu khu 7, t tr Th H, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Nguyễn Đức Q, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Tiểu khu 8, t tr Th H, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Đức Q là chị Lê Thị Th, sinh năm 1972 (Vợ của anh Q); Địa chỉ: Tiểu khu 8, t tr Th H, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa vắng mặt anh T, anh Q, chị Th; Anh T, anh Q, chị Th đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 22/11/2020, Nguyễn Hữu H, sinh năm 1994 ở xã T Ch, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa điều khiển xe ô tô BKS 36A-501.36 theo hướng thành phố Thanh Hóa đi huyện Yên Định. Khi đến Km 61+100 QL 45 thuộc địa phận tiểu khu 7, t tr Th H, huyện Thiệu Hóa, do không chú ý quan sát nên H đã điều khiển xe đi lấn sang làn đường bên trái theo hướng đi từ Ngã Ba Chè đi cầu Thiệu Hóa dẫn đến đâm va với xe mô tô BKS 36K2-9057 do anh Tạ Văn T, sinh năm 1975 ở tiểu khu 7, t tr Th H, huyện Thiệu Hóa điều khiển đang đi ngược chiều, phía sau chở theo anh Nguyễn Đức Q, sinh năm 1970 ở tiểu khu 8, t tr Th H, huyện Thiệu Hóa. Hậu quả; anh Tạ Văn T, Nguyễn Đức Q bị thương pH điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa, Bệnh viện Nhiệt đới Trung ương, Bệnh viện Điều dưỡng phục hồi chức năng Trung ương; xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

Sau khi vụ việc xảy ra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thiệu Hóa đã tiến hành khám nghiệm hiện trường. Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ là đoạn đường hai chiều, có vạch kẻ đường phân chia làn đường tại Km61+600 đường QL 45 thuộc địa phận tiểu khu 7, t tr Th H, huyện Thiệu Hóa. Mặt đường được rải nhựa, khô ráo, đường hơi cong, phẳng, không có chướng ngại vật và không bị che khuất tầm nhìn. Chiều rộng lòng đường 1160cm, hai bên là lề đường bê tông. Lề bên pH đường theo hướng TP. Thanh Hóa đi huyện Yên Định, rộng 235cm; lề đường bên trái rộng 160cm. Hiện trường đã bị xáo trộn do quá trình cấp cứu người bị nạn và hoạt động của các phương tiện giao thông đi lại trên đường. Lấy chân cột điện ký hiệu “7B21 VNb1 DCM” nằm bên pH đường theo hướng TP. Thanh Hóa đi huyện Yên Định làm mốc chuẩn, lấy mép đường nhựa bên trái theo hướng từ TP. Thanh Hóa đi huyện Yên Định làm mép chuẩn để tiến hành khám nghiệm hiện trường. Xác định các dấu vết để lại hiện trường gồm:

- Tại vị trí số 01 được đánh dấu và ghi nhận trong sơ đồ hiện trường là vị trí xe ô tô BKS 36A-501.36 đang đỗ bên trái đường theo hướng từ TP. Thanh Hóa đi huyện Yên Định. Đầu xe hướng về huyện Yên Định, đuôi xe hướng đi TP. Thanh Hóa. Trục bánh sau bên trái xe ô tô cách tâm vết máu (06) kích thước 50cm, cách mép chuẩn 95cm; trục bánh trước bên trái cách mép chuẩn 97cm.

- Tại vị trí số 02 được đánh dấu và ghi nhận trong sơ đồ hiện trường là vị trí xe mô tô BKS 36K2-9057 ngã nghiêng bên pH nằm ở lề đường bên trái theo hướng từ TP. Thanh Hóa đi huyện Yên Định. Đầu xe hướng r akhu vực mặt bằng đang thi công (hướng Tây), đuôi xe hướng ra lòng đường (hướng Đông) vuông góc với đường QL 45. Trục sau bánh xe mô tô cách vị trí máu (06) kích

thước 370cm, cách tâm máu (05) kích thước 1910cm, cách mép chuẩn 40cm. Trục bánh trước cách mép chuẩn 122cm.

- Tại vị trí 03 được đánh dấu và ghi nhận trong sơ đồ hiện trường là dấu vết cà trượt không liên tục kích thước 3300x14cm. Đầu vết cách mốc chuẩn 2160x1424cm, cách mép chuẩn 197cm. Cuối vết cà cách mép chuẩn 90cm. Vết có chiều hướng từ TP. Thanh Hóa đi huyện Yên Định.

- Tại vị trí số 04 được đánh dấu và ghi nhận trong sơ đồ hiện trường là các mảnh vỡ nhựa trên đường QL 45, kích thước 590x50cm. Tâm các mảnh vỡ cách đầu vết cà (03) kích thước 1285cm, cách mép chuẩn 220cm,

- Tại vị trí số 05 được đánh dấu và ghi nhận trong sơ đồ hiện trường là dấu vết máu nằm tại lề đường bên trái theo hướng từ TP. Thanh Hóa đi huyện Yên Định kích thước 205x75cm. Tâm vết máu cách đầu vết cà 1365cm, cách trục sau xe mô tô BKS 36K2-9057 kích thước 1910cm, cách mép chuẩn 90cm.

- Tại vị trí số 06 được đánh dấu và ghi nhận trong sơ đồ hiện trường là dấu vết máu nằm bên cạnh trục bánh sau bên trái xe ô tô kích thước 120x55cm. Tâm vết máu cách mép chuẩn 60cm, cách trục sau bên trái bánh xe ô tô 50cm, cách trục sau bánh xe mô tô 370cm (BL 03-04).

Kết quả khám nghiệm phương tiện và giám định kỹ thuật hình sự:

- Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước ngoài đầu bên trái ba-đờ-xóc xe ô tô BKS 36A-501.36 với mặt và má trái lốp trước tương ứng từ hàng số “2416” đến hàng chữ số “4PR” (theo ngược chiều chuyển động tiến) xe mô tô BKS 36K2-9057.

- Tại thời điểm va chạm hai phương tiện chuyển động ngược chiều nhau.

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà trượt (3) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc phần đường bên pH theo hướng từ huyện Yên Định đi TP. Thanh Hóa.

- Không đủ cơ sở xác định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm.

- Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô BKS 36A-501.36, xe mô tô BKS 36K2-9057 với phương tiện khác (BL 43-46).

Tại bản Kết luận giám định số 182/2021/TTPY ngày 09/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Tạ Văn T là 46% (BL 87-88).

Tại bản Kết luận giám định số 177/2021/TTPY ngày 09/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Đức Q là 66% (BL 111-113).

Sau khi sự việc xảy ra bị cáo Nguyễn Hữu H đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho gia đình anh Tạ Văn T với số tiền 123.000.000đ (một trăm hai ba triệu đồng) và gia đình anh Nguyễn Đức Q với số tiền 167.000.000đ (một trăm sáu bảy triệu đồng). Ngày 15/01/2021, Nguyễn Hữu H đã tự nguyện nộp số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng) vào Kho bạc huyện Thiệu Hóa để tiếp tục thực hiện việc giải quyết dân sự trong vụ án (BL 169-173). Ngày 25/6/2021 bị cáo H và gia đình tiếp tục bồi thường cho gia đình anh Q số tiền 220.000.000đ (Hai trăm hai mươi triệu đồng) và bồi thường cho gia đình anh T thêm số tiền là 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng). Tổng số tiền bị cáo H và gia đình bồi thường cho gia đình anh Q là 387.000.000đ (Ba trăm tám mươi bảy triệu đồng), tổng số tiền bồi thường cho gia đình anh T là 213.000.000đ (Hai trăm mười ba triệu đồng). Gia đình anh Q, gia đình anh T đã nhận đủ số tiền, anh Q và anh T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS - TH ngày 31/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Nguyễn Hữu H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Đề nghị xử phạt Nguyễn Hữu H từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng.

Đề nghị HĐXX ghi nhận việc bị cáo H và gia đình đã bồi thường đầy đủ cho gia đình anh T và gia đình anh Q.

Về án phí: Buộc bị cáo PH chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố, không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh hình phạt và các vấn đề khác. Khi nói lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi, chứng cứ xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án ; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 5 giờ 30 phút ngày 22/11/2020, Nguyễn Hữu H có giấy phép lái xe hạng B2 đã điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát BKS 36A-501.36 theo hướng thành phố Thanh Hóa đi huyện Yên Định. Khi đến Km 61+100 QL 45 thuộc địa phận tiểu khu 7, t tr Th H, huyện Thiệu Hóa, do không chú ý quan sát nên H đã điều khiển xe đi lấn sang làn đường bên trái theo hướng đi từ Ngã Ba Chè đi cầu Thiệu Hóa dẫn đến đâm va với xe mô tô BKS 36K2-9057 do anh Tạ Văn T, sinh năm 1975 ở tiểu khu 7, t tr Th H, huyện Thiệu Hóa điều khiển đang đi ngược chiều, phía sau chở theo anh Nguyễn Đức Q, sinh năm 1970 ở tiểu khu 8, t tr Th H, huyện Thiệu Hóa. Hậu quả; anh Tạ Văn T bị tổn hại sức khỏe là 46%; anh Nguyễn Đức Q bị tổn hại sức khỏe là 66%. Hành vi của bị cáo H đã vi phạm quy định tại khoản 1 điều 9 Luật giao thông đường bộ *“Người tham gia giao thông pH đi bên pH theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và pH chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”*.. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa truy tố bị cáo về tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về T chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, đồng thời để lại hậu quả tổn hại sức khỏe cho 02 bị hại, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Hành vi đó pH được xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị hại đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy không cần pH cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp và cũng là để thể hiện chính sách khoan hồng và nhân đạo của Nhà nước.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Hữu H và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho 02 gia đình bị hại. Gia đình bị hại đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm, việc thỏa thuận giữa các bên là tự nguyện nên

Hội đồng xét xử không xem xét; Tuy nhiên ngày 15/01/2021, Nguyễn Hữu H đã tự nguyện nộp số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng) vào Kho bạc huyện Thiệu Hóa, hiện đang quy trữ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa. Đây là tiền của bị cáo nộp mục đích để bồi thường cho các bị hại, tuy nhiên bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận được mức bồi thường và các bị hại không có yêu cầu gì thêm. Tại phiên tòa bị cáo đề nghị cho bị cáo được nhận lại số tiền. Hội đồng xét xử xét thấy trả lại số tiền cho bị cáo là phù hợp.

[6]. Về vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô BKS 36A-501.36 do Nguyễn Hữu H điều khiển, và xe mô tô BKS 36K2-9057 do anh Tạ Văn T điều khiển, đây là phương tiện liên quan đến tại nạn giao thông. Sau khi tiến hành khám nghiệm Cơ quan công an đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp, các bên xin tự sửa chữa và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Bị cáo pH chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Nguyễn Hữu H 18 (Mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu H cho Ủy ban nhân dân xã T Ch, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Hữu H và gia đình các bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường dân sự xong. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu H số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng), hiện đang quy trữ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thiệu Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa ngày 03/6/2021.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Hữu H pH chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người pH thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 Luật thi

hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Anh T, anh Q, chị Th có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thiệu Hóa;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Chi cục THADS huyện Thiệu Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Lê Thị Thu**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**